

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

\*\*\*\*\*

# ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY TÀI CHÍNH  
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT  
THÀNH VIÊN NGÂN HÀNG TMCP  
HÀNG HẢI VIỆT NAM

Hà nội, ngày 06 tháng 07 năm 2015



## MỤC LỤC

<b>CHƯƠNG I. ĐIỀU KHOẢN CHUNG .....</b>	<b>4</b>
Điều 1. Giải thích từ ngữ .....	4
<b>CHƯƠNG II. TÊN, ĐỊA CHỈ VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG .....</b>	<b>7</b>
Điều 2. Tên Doanh nghiệp .....	7
Điều 3. Trụ sở chính và địa chỉ chi nhánh, văn phòng đại diện .....	7
Điều 4. Thời hạn và địa bàn hoạt động .....	8
Điều 5. Hình thức tổ chức, con dấu .....	8
<b>CHƯƠNG III. HÌNH THỨC SỞ HỮU, MỤC TIÊU, PHẠM VI VÀ NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG .....</b>	<b>8</b>
Điều 6. Hình thức sở hữu và Mục tiêu hoạt động .....	8
Điều 7. Phạm vi kinh doanh và hoạt động .....	9
Điều 8. Nội dung hoạt động .....	9
Điều 9. Hoạt động ngân hàng điện tử .....	10
Điều 10. Lãi suất, phí trong hoạt động của MSB-FC .....	10
Điều 11. Bảo đảm an toàn trong hoạt động .....	10
<b>CHƯƠNG IV. VỐN VÀ TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÔNG TY .....</b>	<b>10</b>
Điều 12. Vốn điều lệ .....	11
Điều 13. Thay đổi vốn điều lệ .....	11
Điều 14. Vốn hoạt động của MSB-FC .....	11
Điều 15. Sử dụng vốn, tài sản .....	12
Điều 16. Bảo đảm an toàn vốn .....	12
Điều 17. Trách nhiệm của MSB-FC .....	12
Điều 18. Quyền hạn của MSB-FC .....	13
<b>CHƯƠNG V. CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ CÔNG TY MSB-FC .....</b>	<b>13</b>
Điều 19. Cơ cấu tổ chức của MSB-FC .....	13
Điều 20. Người đại diện theo pháp luật của MSB-FC .....	14
Điều 21. Hệ thống Kiểm soát nội bộ .....	14
Điều 22. Kiểm toán nội bộ .....	15
Điều 23. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ .....	15
Điều 24. Những trường hợp không được cùng đảm nhiệm chức vụ .....	16
Điều 25. Đương nhiên mất tư cách .....	17
Điều 26. Miễn nhiệm, bãi nhiệm .....	18
Điều 27. Đình chỉ, tạm đình chỉ chức danh Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc .....	18
Điều 28. Việc bầu, bổ nhiệm chức danh .....	19
Điều 29. Công khai các lợi ích liên quan .....	19
Điều 30. Hợp đồng, giao dịch của Công ty với những người có liên quan .....	19
Điều 31. Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác của thành viên HĐTV, thành viên BKS và Tổng Giám đốc .....	20
Điều 32. Chủ sở hữu Công ty .....	21
Điều 33. Trách nhiệm của Chủ sở hữu .....	21
Điều 34. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ sở hữu .....	21
Điều 35. Thành phần, cơ cấu và nhiệm kỳ Hội đồng thành viên .....	23
Điều 36. Tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Hội đồng thành viên MSB-FC .....	23
Điều 37. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thành viên .....	24
Điều 38. Quyền, nghĩa vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên .....	25
Điều 39. Quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng thành viên .....	26
Điều 40. Thông qua quyết định của Hội đồng thành viên .....	26
Điều 41. Thủ thức họp và lấy ý kiến bằng văn bản của Hội đồng thành viên .....	27



## ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015

Điều 42. Ban Kiểm soát.	28
Điều 43. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát.	29
Điều 44. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát.	29
Điều 45. Quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban Kiểm soát.	30
Điều 46. Quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát.	31
Điều 47. Thông qua quyết định của Ban Kiểm soát.	31
Điều 48. Thủ thức họp và lấy ý kiến bằng văn bản của Ban Kiểm soát.	31
Điều 49. Tổng Giám đốc.	33
Điều 50. Tiêu chuẩn đối với Tổng Giám đốc.	33
Điều 51. Quyền, nghĩa vụ của Tổng Giám đốc.	34
Điều 52. Bộ máy giúp việc.	35
Điều 53. Người lao động và công đoàn.	35
Điều 54. Tổ chức Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội khác.	35
Điều 55. Chế độ tài chính và năm tài chính.	35
Điều 56. Hệ thống kế toán.	36
Điều 57. Sổ sách kế toán - báo cáo tài chính.	36
Điều 58. Quỹ dự trữ.	36
Điều 59. Mua sắm, đầu tư tài sản cố định.	37
Điều 60. Báo cáo tài chính.	37
Điều 61. Kiểm toán độc lập.	37
Điều 62. Trích lập các quỹ.	38
Điều 63. Thông tin và bảo mật thông tin.	38
Điều 64. Công khai báo cáo tài chính.	38
Điều 65. Chế độ lưu giữ tài liệu.	39
<b>CHƯƠNG VI. KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN, THANH LÝ.</b>	39
Điều 66. Giải quyết tranh chấp nội bộ.	39
Điều 67. Kiểm soát đặc biệt.	40
Điều 68. Tổ chức lại.	41
Điều 69. Giải thể.	41
Điều 70. Phá sản.	41
Điều 71. Thanh lý.	41
<b>CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH.</b>	42
Điều 72. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ.	42
Điều 73. Phạm vi áp dụng.	42
Điều 74. Điều khoản thi hành.	42

ĐIỀU LỆ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

**CÔNG TY TÀI CHÍNH TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT  
THÀNH VIÊN NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
HÀNG HẢI VIỆT NAM**

PHẦN MỞ ĐẦU

Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (“MSB-FC”) là Công ty tài chính được thực hiện các hoạt động kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật, vì mục tiêu lợi nhuận, góp phần thực hiện các mục tiêu kinh tế của Ngân hàng Nhà nước. Tổ chức và hoạt động của MSB-FC được thực hiện theo Điều lệ này, các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều lệ này bao gồm 07 Chương, 74 Điều và đã được xác nhận đăng ký tại Công văn số...../NHNN-TTGSNH ngày...../...../..... của Thông đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

CHƯƠNG I.

ĐIỀU KHOẢN CHUNG

**Điều 1. Giải thích từ ngữ**

1. Trong Điều lệ này, trừ trường hợp các ngữ cảnh cụ thể có quy định khác, thì các từ ngữ, thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:
  - 1.1 "Việt Nam": Là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
  - 1.2 "Nhà nước": Là Nhà nước của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
  - 1.3 "Pháp luật": Là Hiến pháp, các Bộ luật, Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Quyết định, Thông tư và các văn bản quy phạm pháp luật khác được quy định tại Luật Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật năm 2008.
  - 1.4 "Luật các TCTD": Là Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010 (hoặc văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung từng thời kỳ).
  - 1.5 "Luật Ngân hàng Nhà nước": Là Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010 (hoặc văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung từng thời kỳ).
  - 1.6 "Luật Doanh nghiệp": Là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
  - 1.7 "Ngân hàng Nhà nước": Là Ngân hàng Nhà nước, Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.



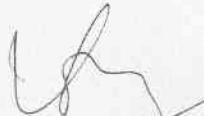
## ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015

- 1.8 “*Bộ Tài chính*”: Là Bộ Tài chính, Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- 1.9 “*TCTD*”: Là Tổ chức tín dụng.
- 1.10 “*NHNN*”: Là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- 1.11 “*Maritime Bank*”, “*MSB*”, “*Chủ sở hữu*”: Là Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam.
- 1.12 “*MSB-FC*”, “*Công ty*”: Là Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam.
- 1.13 “*Hội đồng Quản trị MSB*”: Là Hội đồng Quản trị Maritime Bank.
- 1.14 “*Tổng Giám đốc MSB*”: Là Tổng Giám đốc của Maritime Bank.
- 1.15 “*Hội đồng thành viên*” hoặc “*HĐTV*”: Là Hội đồng thành viên Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam.
- 1.16 “*Ban Kiểm soát*” hoặc “*BKS*”: Là Ban Kiểm soát Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam.
- 1.17 “*Tổng Giám đốc*”, “*Tổng Giám đốc Công ty*”: Là Tổng Giám đốc Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam.
- 1.18 “*Thời hạn hoạt động*”: Là thời gian MSB-FC được tiến hành các hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật, kể từ ngày được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp Giấy phép thành lập và hoạt động. MSB-FC có thể được gia hạn thời hạn hoạt động trên cơ sở quyết định của MSB và phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận.
- 1.19 “*Vốn điều lệ*”: Là vốn do MSB cấp và được ghi trong Điều lệ MSB-FC<sup>1</sup>.
- 1.20 “*Công ty con*”: Là công ty thuộc một trong các trường hợp sau đây<sup>2</sup>:
- a) MSB-FC hoặc MSB-FC và người có liên quan của MSB-FC sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc trên 50% vốn cổ phần có quyền biểu quyết;
  - b) MSB-FC có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng Quản trị, Hội đồng thành viên hoặc Tổng Giám đốc (Giám đốc) của Công ty con;
  - c) MSB-FC có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ của Công ty con;
  - d) MSB-FC và người có liên quan của MSB-FC trực tiếp hay gián tiếp kiểm soát việc thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Hội đồng thành viên của Công ty con.
- 1.21 “*Công ty liên kết*”: Là công ty trong đó MSB-FC hoặc MSB-FC và người có liên quan của MSB-FC sở hữu trên 11% vốn điều lệ hoặc trên 11% vốn cổ phần có quyền biểu quyết, nhưng không phải là công ty con của MSB-FC<sup>3</sup>.

<sup>1</sup> Khoản 1 Điều 24 Thông tư số 06/2010/TT-NHNN hướng dẫn Nghị định số 59/2009/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là Thông tư số 06/NHNN);

<sup>2</sup> Khoản 30 Điều 4 Luật Các Tổ chức tín dụng 2010 (sau đây gọi tắt là Luật CTCTD 2010)

<sup>3</sup> Khoản 29 Điều 4 Luật CTCTD 2010



## ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015

- 1.22 “*Người quản lý*”: Bao gồm Chủ tịch Hội đồng Thành viên, thành viên Hội đồng Thành viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ của MSB-FC.
- 1.23 “*Người điều hành*”: Bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Chi nhánh và các chức danh điều hành khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ của MSB-FC
- 1.24 “*Người có liên quan*”: Là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân khác thuộc một trong các trường hợp sau đây<sup>4</sup>:
- Công ty mẹ với công ty con và ngược lại; tổ chức tín dụng với công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; các công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của công ty mẹ hoặc của tổ chức tín dụng, cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người này với công ty con và ngược lại;
  - Công ty hoặc tổ chức tín dụng với người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó hoặc với công ty, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người đó và ngược lại;
  - Công ty hoặc tổ chức tín dụng với cá nhân, tổ chức sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;
  - Cá nhân với vợ, chồng, cha, mẹ, cha nuôi, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của người này;
  - Công ty hoặc tổ chức tín dụng với những cá nhân theo quy định tại điểm d khoản này của người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc Cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;
  - Cá nhân được uỷ quyền đại diện cho tổ chức, cá nhân quy định tại các điểm a, b, c, d và e khoản này với tổ chức, cá nhân uỷ quyền; các cá nhân được uỷ quyền đại diện phần vốn góp của cùng một tổ chức với nhau.
- 1.25 “*Tổ chức lại*”: Là việc MSB-FC bị chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi hình thức pháp lý theo quyết định của MSB hoặc của Ngân hàng Nhà nước.
- 1.26 “*Khách hàng*”: Là các tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ do MSB-FC cung cấp.
2. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được tham chiếu tại Điều lệ này mà bị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì Điều lệ này sẽ tự động tham chiếu tới các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành đang có hiệu lực.
3. Các từ ngữ khác được sử dụng trong Điều lệ này đã được giải nghĩa trong Bộ Luật dân sự 2005, Luật doanh nghiệp 2014, Luật các tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật khác thì có nghĩa tương tự như trong các văn bản quy phạm pháp luật đó.
4. Các tiêu đề (Chương, Phần, Điều) trong Điều lệ này được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc theo dõi và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

<sup>4</sup> Khoản 28 Điều 4 Luật CTCTD 2010



## **CHƯƠNG II. TÊN, ĐỊA CHỈ VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG**

### **Điều 2. Tên Doanh nghiệp.**

1. Tên Công ty bằng tiếng Việt: Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam.
2. Tên viết tắt bằng tiếng Việt: Công ty Tài chính MSB
3. Tên Công ty bằng tiếng nước ngoài: Maritime Bank Finance Company Limited
4. Tên viết tắt bằng tiếng nước ngoài: MSB-FC
5. Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài: MSB-FC hoặc MSB-Finance
6. Tên chi nhánh bằng tiếng Việt:
  - a) Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.
  - b) Tên viết tắt bằng tiếng Việt: MSB-FC, CN TPHCM
7. Các Chi nhánh, Phòng Giao dịch khác (nếu có) được thành lập sau thời điểm Điều lệ này được thông qua và được xác định tại các văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc quyết định của NHNN ban hành

### **Điều 3. Trụ sở chính và địa chỉ chi nhánh, văn phòng đại diện**

1. Địa chỉ trụ sở chính:
  - a) Trụ sở chính: Số 169-171, Chùa Láng, Đống Đa, Hà Nội
  - b) Điện thoại: 04. 3259 5063
  - c) Fax: 04. 3259 5063
  - d) Website: [www.msbfc.com.vn](http://www.msbfc.com.vn)
2. Địa chỉ chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh:
  - a) Địa chỉ chi nhánh: 390 Nguyễn Công Trứ, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
  - b) Điện thoại: 08. 3823 1768
  - c) Fax: 08. 3821 6357
3. Công ty có thể thành lập Công ty con, mở các chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp ở trong nước, kể cả ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đã đặt trụ sở chính; Công ty được thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và các hình thức hiện diện thương mại khác ở trong nước và nước ngoài để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty, phù hợp với các quy định của Pháp luật có liên quan.
4. Việc thành lập và chấm dứt hoạt động, giải thể của chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp và các đơn vị khác được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và pháp luật có liên quan.

#### **Điều 4. Thời hạn và địa bàn hoạt động**

1. Thời hạn hoạt động của Công ty: Thời hạn hoạt động của MSB-FC theo thời gian hoạt động của Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam.
2. Công ty có thể chấm dứt hoạt động trước thời hạn hoặc kéo dài thêm thời gian hoạt động theo quyết định của MSB và theo quy định của pháp luật.
3. Trường hợp Công ty cần gia hạn thời gian hoạt động thì phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo đúng quy định.
4. Địa bàn hoạt động: Địa bàn hoạt động của Công ty là trên toàn bộ lãnh thổ Việt Nam.

#### **Điều 5. Hình thức tổ chức, con dấu**

1. MSB-FC là một tổ chức tín dụng phi ngân hàng trong nước được thành lập, tổ chức hoạt động dưới hình thức Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên<sup>5</sup>.
2. MSB-FC có con dấu riêng. Số lượng con dấu là 02 (hai) con dấu.
3. Hình thức con dấu: Hình tròn, màu đỏ
4. Con dấu khắc xong phải được thông báo với Cơ quan đăng ký kinh doanh. MSB-FC sử dụng con dấu khi đã được đăng công bố trên cổng thông tin của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
5. Người đại diện theo pháp luật của MSB-FC chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng con dấu của MSB-FC theo đúng quy định của pháp luật.
6. Việc đóng dấu vào các loại văn bản, giấy tờ phải theo đúng quy định của pháp luật.
7. Con dấu phải được để tại trụ sở MSB-FC và phải được quản lý chặt chẽ. Trường hợp cần thiết để giải quyết công việc ở xa trụ sở MSB-FC thì Người đại diện theo pháp luật của MSB-FC có thể mang con dấu đi theo và phải chịu trách nhiệm về việc mang con dấu ra khỏi MSB-FC.
8. Con dấu đang sử dụng bị mòn, hỏng hoặc có sự chuyển đổi hay đổi tên thì MSB-FC sẽ tự khắc dấu và thông báo với Cơ quan đăng ký kinh doanh.
9. Hội đồng Thành viên có trách nhiệm ban hành quy định quản lý và sử dụng con dấu phù hợp với quy định của Pháp luật.

### **CHƯƠNG III. HÌNH THỨC SỞ HỮU, MỤC TIÊU, PHẠM VI VÀ NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 6. Hình thức sở hữu và Mục tiêu hoạt động**

1. MSB-FC là Công ty con của MSB, do MSB sở hữu 100% vốn điều lệ.

<sup>5</sup> Khoản 3 Điều 6 Luật CTCTD 2010.



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

2. MSB-FC hoạt động vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn, tích tụ và phát triển vốn do MSB giao, trên cơ sở các hoạt động chính trong lĩnh vực tín dụng tiêu dùng, thực hiện các hoạt động kinh doanh theo Giấy phép do Ngân hàng Nhà nước cấp và các hoạt động kinh doanh khác phù hợp với quy định của pháp luật.
3. Mục tiêu của MSB-FC là trở thành một trong những Công ty tài chính tiêu dùng hàng đầu tại Việt Nam với chất lượng dịch vụ hoàn hảo dựa trên hệ thống công nghệ hiện đại, lực lượng nhân sự có trình độ chuyên môn cao, phương châm kinh doanh bền vững, an toàn và hiệu quả.

### **Điều 7. Phạm vi kinh doanh và hoạt động**

1. MSB-FC được tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy phép thành lập và hoạt động do Ngân hàng Nhà nước cấp, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Điều lệ này và phù hợp với các quy định của pháp luật.
2. Lĩnh vực kinh doanh chính của MSB-FC là hoạt động kinh doanh tiền tệ, tín dụng và các dịch vụ tài chính, tiền tệ,... đã được quy định trong Giấy phép thành lập và hoạt động của MSB-FC, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và tuân thủ các quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, các quy định hiện hành có liên quan của pháp luật nhằm phục vụ cho các đối tượng khách hàng theo đúng chiến lược kinh doanh đã đề ra.

### **Điều 8. Nội dung hoạt động**

MSB-FC được thực hiện các hoạt động theo quy định của pháp luật, bao gồm:

1. Nhận tiền gửi của tổ chức;
2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn của tổ chức;
3. Vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước;
4. Vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước;
5. Cấp tín dụng tiêu dùng, bao gồm: Cho vay trả góp, cho vay tiêu dùng, phát hành thẻ tín dụng;
6. Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng, các giấy tờ có giá khác;
7. MSB-FC được thực hiện các hoạt động mở tài khoản dưới đây:
  - a) Mở tài khoản thanh toán tại ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
  - b) Mở tài khoản tại ngân hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối;
  - c) Mở tài khoản tiền gửi, tài khoản quản lý tiền vay cho khách hàng;
  - d) Mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước và duy trì trên tài khoản tiền gửi này số dư bình quan không thấp hơn mức dự trữ bắt buộc.
8. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước;

## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

9. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước trong phạm vi Ngân hàng Nhà nước quy định;
10. Tiếp nhận vốn ủy thác của Chính phủ, các tổ chức và cá nhân để thực hiện cấp tín dụng tiêu dùng. Việc tiếp nhận vốn ủy thác của cá nhân thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;
11. Tham gia đấu thầu tín phiếu Kho bạc, mua, bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Kho bạc, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ;
12. Mua, bán trái phiếu Chính phủ;
13. Làm đại lý kinh doanh bảo hiểm;
14. Cung ứng dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, đầu tư.
15. Các hoạt động khác theo quy định của Pháp luật và được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.

### **Điều 9. Hoạt động ngân hàng điện tử<sup>6</sup>**

MSB-FC được thực hiện các hoạt động kinh doanh qua việc sử dụng các phương tiện điện tử theo hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước về quản lý rủi ro và quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

### **Điều 10. Lãi suất, phí trong hoạt động của MSB-FC<sup>7</sup>**

1. MSB-FC được quyền án định và phải niêm yết công khai mức lãi suất huy động vốn, mức phí cung ứng dịch vụ trong hoạt động kinh doanh của MSB-FC.
2. MSB-FC và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của MSB-FC theo quy định của pháp luật.
3. Trong trường hợp hoạt động của MSB-FC có diễn biến bất thường, để bảo đảm an toàn của hệ thống các tổ chức tín dụng, Ngân hàng Nhà nước có quyền quy định cơ chế xác định phí, lãi suất trong hoạt động kinh doanh của MSB-FC.

### **Điều 11. Bảo đảm an toàn trong hoạt động<sup>8</sup>**

Trong quá trình hoạt động, MSB-FC phải tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn theo quy định tại Chương VI về “Các hạn chế để bảo đảm an toàn trong hoạt động của Tổ chức tín dụng”, Luật Các tổ chức tín dụng 2010 và quy định của NHNN; thực hiện phân loại tài sản “Có” và trích lập dự phòng để xử lý các rủi ro trong hoạt động kinh doanh của Công ty tài chính theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **CHƯƠNG IV. VỐN VÀ TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÔNG TY**

<sup>6</sup> Điều 97 Luật CTCTD 2010.

<sup>7</sup> Điều 91 Luật CTCTD 2010.

<sup>8</sup> Điều 126 đến Điều 135 Luật CTCTD 2010.



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

### **Điều 12. Vốn điều lệ**

1. Toàn bộ vốn điều lệ của Công ty là do MSB cấp từ ngày 06/7/2015.
2. Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm thông qua bản Điều lệ này là 500.000.000.000 đồng (bằng chữ: Năm trăm tỷ đồng).

### **Điều 13. Thay đổi vốn điều lệ**

1. Công ty phải duy trì giá trị thực của vốn điều lệ không thấp hơn mức vốn pháp định. Khi pháp luật có quy định về thay đổi mức vốn pháp định áp dụng cho Công ty tài chính thì MSB phải cấp thêm vốn hoặc áp dụng hình thức tăng vốn điều lệ khác bảo đảm vốn điều lệ không thấp hơn mức vốn pháp định.
2. Việc tăng vốn điều lệ của MSB-FC phải được MSB quyết định về nguồn vốn tăng, hình thức tăng, mức tăng vốn và phải được Thông đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.
3. Trường hợp Công ty tăng vốn điều lệ bằng việc huy động thêm phần vốn góp của người khác, Công ty phải đăng ký chuyển đổi thành Công ty trách nhiệm hai thành viên trở lên và Công ty phải thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc thay đổi vốn điều lệ. Công ty
4. Sau khi đã thay đổi mức vốn điều lệ, MSB-FC phải đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh về mức vốn điều lệ mới, đồng thời phải công bố công khai về mức vốn điều lệ mới.

### **Điều 14. Vốn hoạt động của MSB-FC<sup>9</sup>**

1. Vốn chủ sở hữu:
  - a) Vốn điều lệ;
  - b) Các khoản chênh lệch do đánh giá lại tài sản, chênh lệch tỷ giá theo quy định của pháp luật;
  - c) Thặng dư vốn cổ phần;
  - d) Các quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ đầu tư phát triển nghiệp vụ, quỹ dự phòng tài chính;
  - e) Lợi nhuận chưa phân phối.
2. Vốn huy động:
  - a) Vốn huy động tiền gửi của các tổ chức;
  - b) Vốn vay các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong và ngoài nước;
  - c) Vốn vay Ngân hàng Nhà nước;
  - d) Phát hành các giấy tờ có giá;
  - e) Vốn nhận ủy thác.
3. Vốn khác theo quy định của pháp luật.

<sup>9</sup> Điều 4 Nghị định 57/2012/NĐ-CP về chế độ tài chính của TCTD.

## ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015

### Điều 15. Sử dụng vốn, tài sản<sup>10</sup>

1. MSB-FC được sử dụng vốn hoạt động để kinh doanh theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, đảm bảo nguyên tắc an toàn và phát triển vốn.
2. MSB-FC được quyền thay đổi cơ cấu vốn, tài sản phục vụ cho việc phát triển hoạt động kinh doanh.
3. MSB-FC được sử dụng không quá 50% vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ để đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản cố định phục vụ trực tiếp cho hoạt động và phải chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư và xây dựng.
4. Việc điều động vốn, tài sản giữa các chi nhánh hoặc giữa các Công ty thành viên độc lập của MSB-FC được thực hiện theo quy định của MSB-FC.

### Điều 16. Bảo đảm an toàn vốn<sup>11</sup>

1. MSB-FC phải duy trì các tỷ lệ bảo đảm an toàn sau đây:
  - a) Tỷ lệ khả năng chi trả;
  - b) Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định của NHNN trong từng thời kỳ;
  - c) Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung hạn và dài hạn;
  - d) Trạng thái ngoại tệ tối đa so với vốn tự có;
  - e) Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi;
  - f) Các tỷ lệ tiền gửi trung, dài hạn so với tổng dư nợ cho vay trung, dài hạn
  - g) Giới hạn cấp tín dụng;
  - h) Giới hạn góp vốn mua cổ phần;
  - i) Các tỷ lệ bảo đảm an toàn vốn khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
2. MSB-FC khi tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia phải nắm giữ số lượng tối thiểu giấy tờ có giá được phép cầm cố theo quy định của NHNN trong từng thời kỳ.
3. Tổng số vốn của MSB-FC đầu tư vào tổ chức tín dụng khác, Công ty con của MSB-FC dưới hình thức góp vốn, mua cổ phần và các khoản đầu tư dưới hình thức góp vốn, mua cổ phần nhằm nắm quyền kiểm soát các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán phải trừ khỏi vốn tự có khi tính các tỷ lệ an toàn.
4. Trong trường hợp MSB-FC không đạt hoặc có khả năng không đạt tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này, MSB-FC phải báo cáo NHNN giải pháp, kế hoạch khắc phục để bảo đảm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định.

### Điều 17. Trách nhiệm của MSB-FC

1. MSB-FC có trách nhiệm thực hiện các biện pháp để phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố.

<sup>10</sup> Điều 6 Nghị định 57/2012/NĐ-CP về chế độ tài chính của TCTD

<sup>11</sup> Điều 130 Luật CTCTD 2010



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

2. MSB-FC có trách nhiệm bảo vệ quyền lợi của khách hàng và thực hiện các biện pháp cần thiết để bảo vệ quyền lợi của khách hàng.
3. MSB-FC có trách nhiệm thực hiện việc cung cấp thông tin và bảo mật thông tin theo quy định tại Điều lệ này và của Pháp luật có liên quan.
4. MSB-FC có trách nhiệm tuân thủ các quyết định của MSB và các trách nhiệm, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này.

### **Điều 18. Quyền hạn của MSB-FC**

1. Quyền tự chủ hoạt động
  - a) MSB-FC có quyền tự chủ trong hoạt động kinh doanh và tự chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh của mình. Không tổ chức, cá nhân nào được can thiệp trái pháp luật vào hoạt động kinh doanh của Công ty.
  - b) MSB-FC có quyền từ chối yêu cầu cấp tín dụng, cung ứng các dịch vụ khác nếu thấy không đủ điều kiện, không có hiệu quả, không phù hợp với quy định của pháp luật.
2. Hợp tác và cạnh tranh trong hoạt động.
  - a) MSB-FC được hợp tác và cạnh tranh trong hoạt động ngân hàng và hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.
  - b) MSB-FC không được có hành vi hạn chế cạnh tranh hoặc hành vi cạnh tranh không lành mạnh có nguy cơ gây tổn hại hoặc gây tổn hại đến việc thực hiện chính sách tiền tệ quốc gia, an toàn của hệ thống các tổ chức tín dụng, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác.
3. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và các quyết định của MSB có liên quan.

## **CHƯƠNG V. CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ CÔNG TY MSB-FC**

### **PHẦN 1 - CÁC QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 19. Cơ cấu tổ chức của MSB-FC**

1. Cơ cấu tổ chức quản lý của MSB-FC bao gồm:
  - a) Hội đồng thành viên;
  - b) Ban Kiểm soát;
  - c) Tổng Giám đốc;
  - d) Các phòng ban, bộ máy giúp việc.
2. Hội đồng thành viên phải quy định cụ thể cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của MSB-FC trong từng thời kỳ.
3. Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát phải xây dựng cơ chế ủy quyền, phân công trong nội bộ Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc phù



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

hợp với các quy định khác của pháp luật để đảm bảo việc quản trị, điều hành Công ty được an toàn, hiệu quả và thông suốt<sup>12</sup>.

4. MSB không được bổ nhiệm 1 người làm đại diện theo ủy quyền để dẫn tới cơ cấu tổ chức Công ty chuyển sang mô hình Chủ tịch Công ty trừ khi Luật các TCTD có quy định khác<sup>13</sup>.

### **Điều 20. Người đại diện theo pháp luật của MSB-FC<sup>14</sup>.**

1. Số lượng Người đại diện theo pháp luật của Công ty là 01 người. Chủ tịch Hội đồng Thành viên là Người đại diện theo pháp luật của Công ty.
2. Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cư trú tại Việt Nam; trường hợp xuất cảnh khỏi Việt Nam thì phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật. Trong trường hợp này, người đại diện theo pháp luật vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền
3. Trường hợp hết thời hạn ủy quyền mà người đại diện theo pháp luật của Công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì Người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của Công ty trở lại làm việc hoặc cho đến khi Hội đồng thành viên, MSB quyết định cử người khác làm người đại diện theo pháp luật của Công ty;
4. Trường hợp Người đại diện theo pháp luật của Công ty vắng mặt tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp thì Hội đồng thành viên, MSB cử người khác làm đại diện theo pháp luật của Công ty.
5. Trường hợp Công ty áp dụng cơ chế có từ hai Người đại diện theo pháp luật trở lên thì phải được sự chấp thuận của MSB, sửa đổi Điều lệ và phù hợp với quy định của Pháp luật.

### **Điều 21. Hệ thống Kiểm soát nội bộ<sup>15</sup>**

1. Hệ thống kiểm soát nội bộ là tập hợp các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của MSB-FC được xây dựng phù hợp với hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước và được tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro và đạt được yêu cầu đề ra.
2. MSB-FC phải xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ để bảo đảm các yêu cầu sau đây:
  - a) Hiệu quả và an toàn trong hoạt động; bảo vệ, quản lý, sử dụng an toàn, hiệu quả tài sản và các nguồn lực;

<sup>12</sup> Điều 7 Nghị định số 59/2009/NĐ-CP

<sup>13</sup> Khoản 2 Điều 32 Luật các TCTD 2010 quy định cơ cấu tổ chức quản lý của TCTD được thành lập dưới hình thức Công ty TNHH MTV phải có Hội đồng thành viên

<sup>14</sup> Điều 12 Luật CTCTD 2010 và điều 13, Luật Doanh nghiệp 2014

<sup>15</sup> Điều 40 Luật CTCTD 2010.



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

- b) Hệ thống thông tin tài chính và thông tin quản lý trung thực, hợp lý, đầy đủ và kịp thời;
- c) Tuân thủ pháp luật và các quy chế, quy trình, quy định nội bộ.
3. Hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của MSB-FC phải được kiểm toán nội bộ của MSB hoặc tổ chức kiểm toán độc lập đánh giá định kỳ.
4. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thiết lập, duy trì và phát triển hệ thống kiểm soát nội bộ hợp lý và hoạt động có hiệu quả; tiến hành tổ chức kiểm tra đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và chịu trách nhiệm thực hiện theo các quy định khác có liên quan về hệ thống kiểm soát nội bộ.

### **Điều 22. Kiểm toán nội bộ<sup>16</sup>.**

1. Kiểm toán nội bộ MSB có trách nhiệm thực hiện rà soát, đánh giá độc lập, khách quan đối với hệ thống kiểm soát nội bộ của MSB-FC; đánh giá độc lập về tính thích hợp và sự tuân thủ quy định, chính sách nội bộ, thủ tục, quy trình đã được thiết lập trong MSB-FC; đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các hệ thống, quy trình, quy định, góp phần bảo đảm MSB-FC hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.
2. Kết quả kiểm toán nội bộ phải được báo cáo kịp thời cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của MSB; Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc của MSB-FC.
3. Ngoài nhiệm vụ nêu tại Khoản 1 Điều này, Kiểm toán nội bộ MSB có trách nhiệm phân công, bố trí nhân sự cần thiết để hỗ trợ, giúp việc cho Ban Kiểm soát MSB-FC khi thực hiện nhiệm vụ.
4. Để công tác kiểm toán nội bộ phù hợp với hoạt động thực tiễn, tùy theo từng giai đoạn, việc thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc MSB-FC sẽ do Hội đồng Quản trị MSB quyết định.

### **Điều 23. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ<sup>17</sup>.**

1. Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và chức danh tương đương của MSB-FC:
- a) Người thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều này;
- b) Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;
- c) Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng Giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;

<sup>16</sup> Điều 5 Thông tư 44/2011 Luật CTCTD 2010.

<sup>17</sup> Điều 33 Luật CTCTD 2010.

## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

- d) Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;
  - e) Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 37 của Luật các TCTD hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;
  - f) Người có liên quan của thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc không được là thành viên Ban Kiểm soát của MSB-FC;
  - g) Người có liên quan của Chủ tịch Hội đồng thành viên không được là Tổng Giám đốc của MSB-FC.
2. Những người sau đây không được là Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc Công ty con của MSB-FC:
- a) Người chưa thành niên, người bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
  - b) Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án, đang có án tích;
  - c) Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
  - d) Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xoá án tích;
  - e) Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng;
  - f) Sỹ quan, hạ sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sỹ quan, hạ sỹ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại tổ chức tín dụng;
  - g) Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ của MSB-FC hoặc do MSB quy định.
3. Cha, mẹ (gồm cả cha nuôi, mẹ nuôi), vợ, chồng, con (gồm cả con nuôi) và anh, chị, em của thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc và vợ, chồng của những người này không được là Kế toán trưởng hoặc là người phụ trách tài chính của MSB-FC.

### **Điều 24. Những trường hợp không được cùng đảm nhiệm chức vụ<sup>18</sup>.**

1. Chủ tịch Hội đồng thành viên của MSB-FC không được đồng thời là người điều hành của MSB-FC và của tổ chức tín dụng khác.

<sup>18</sup> Điều 34 Luật CTCTD 2010.



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

2. Thành viên Hội đồng thành viên của MSB-FC không được đồng thời là người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức tín dụng này là Công ty con của MSB-FC hoặc là thành viên Ban Kiểm soát của tổ chức tín dụng đó.
3. Trưởng Ban Kiểm soát MSB-FC không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát, người quản lý của tổ chức tín dụng khác.
4. Thành viên Ban Kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:
  - a) Thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành, nhân viên của MSB-FC hoặc Công ty con của MSB-FC hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc của MSB-FC là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;
  - b) Thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng thành viên, người điều hành tại MSB-FC.
5. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các chức danh tương đương không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:
  - a) Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức đó là Công ty con của MSB-FC;
  - b) Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của doanh nghiệp khác.

### **Điều 25. Đương nhiên mất tư cách<sup>19</sup>.**

1. Các trường hợp sau đây đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc:
  - a) Mất năng lực hành vi dân sự, chết;
  - b) Vi phạm quy định tại Điều 24 của Điều lệ này về những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ;
  - c) Là người đại diện của MSB khi MSB bị chấm dứt tư cách pháp nhân;
  - d) Không còn là người đại diện theo ủy quyền của MSB;
  - e) Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
  - f) Khi MSB-FC bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động;
  - g) Khi hợp đồng thuê Tổng Giám đốc hết hiệu lực.
2. Hội đồng thành viên của MSB-FC phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc các đối tượng đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều này gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng trên đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này; thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo quy định của pháp luật.

<sup>19</sup> Điều 35 Luật CTCTD 2010.

## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

3. Sau khi đương nhiên mất tư cách, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của MSB-FC phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

### **Điều 26. Miễn nhiệm, bãi nhiệm<sup>20</sup>.**

1. Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên; Trưởng ban, thành viên Ban Kiểm soát; Tổng Giám đốc của MSB-FC bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:
  - a) Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
  - b) Có đơn xin từ chức (trong đó nêu rõ lý do xin từ chức) gửi Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát và MSB;
  - c) Không tham gia hoạt động của Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - d) Không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại các Điều 36, 43 và 50 của Điều lệ này;
  - e) Theo quyết định của MSB;
  - f) Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật.
2. Sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên; Trưởng ban, thành viên Ban Kiểm soát; Tổng Giám đốc của MSB-FC phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.
3. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều này, Hội đồng Quản trị MSB phải có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước.

### **Điều 27. Đinh chỉ, tạm đinh chỉ chức danh Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc<sup>21</sup>.**

1. Ngân hàng Nhà nước có quyền đinh chỉ, tạm đinh chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, các thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng ban, các thành viên Ban Kiểm soát, Người điều hành MSB-FC khi vi phạm quy định tại Điều 34 của Luật các TCTD, quy định khác của pháp luật có liên quan trong quá trình thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm, bầu, bổ nhiệm người thay thế hoặc chỉ định người thay thế nếu xét thấy cần thiết.
2. Ban Kiểm soát đặc biệt có quyền đinh chỉ, tạm đinh chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên; Trưởng ban, thành viên Ban Kiểm soát; Người điều hành của MSB-FC khi MSB-FC bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt nếu xét thấy cần thiết.
3. Người bị đinh chỉ, tạm đinh chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải có trách nhiệm tham gia xử lý các tồn tại và vi phạm có liên quan đến trách nhiệm cá nhân khi có yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, Hội đồng

<sup>20</sup> Điều 36 Luật CTCTD 2010.

<sup>21</sup> Điều 37 Luật CTCTD 2010.



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

Quản trị MSB, Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát của MSB-FC hoặc Ban Kiểm soát đặc biệt của Ngân hàng Nhà nước.

### **Điều 28. Việc bầu, bổ nhiệm chức danh<sup>22</sup>.**

1. Danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của MSB-FC phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu, bổ nhiệm các chức danh này. Những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của MSB-FC phải thuộc danh sách đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận.
2. Ngân hàng Nhà nước quy định cụ thể thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến việc bầu, bổ nhiệm các chức danh quy định tại khoản 1 Điều này.
3. MSB-FC phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước danh sách những người được bầu, bổ nhiệm các chức danh quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày bầu, bổ nhiệm.

### **Điều 29. Công khai các lợi ích liên quan<sup>23</sup>.**

1. Thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và các chức danh tương đương của MSB-FC phải công khai với MSB-FC các thông tin sau đây:
  - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho cá nhân, tổ chức khác đứng tên từ 5% vốn điều lệ trở lên;
  - b) Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà mình và người có liên quan đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc).
2. Việc công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này và việc thay đổi thông tin liên quan phải được thực hiện bằng văn bản trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.
3. MSB-FC phải công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này định kỳ hằng năm cho Hội đồng thành viên và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của MSB-FC. Hội đồng thành viên MSB-FC có trách nhiệm phải công khai các thông tin này với MSB.

### **Điều 30. Hợp đồng, giao dịch của Công ty với những người có liên quan<sup>24</sup>.**

1. Hợp đồng, giao dịch (trừ trường hợp bị pháp luật cấm hoặc hạn chế) giữa MSB-FC với các đối tượng sau đây phải được Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát xem xét quyết định theo nguyên tắc đa số, mỗi người có một phiếu biểu quyết:

<sup>22</sup> Điều 51 Luật CTCTD 2010.

<sup>23</sup> Điều 39 Luật CTCTD 2010.

<sup>24</sup> Điều 76 Luật Doanh nghiệp 2014.



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

- a) MSB và người có liên quan của MSB;
  - b) Thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của MBS-FC và Người đại diện theo ủy quyền khác của MSB tại MSB-FC;
  - c) Người có liên quan của những người quy định tại điểm b khoản này;
  - d) Người quản lý của MSB, người có thẩm quyền bổ nhiệm những người quản lý đó;
  - e) Người có liên quan của những người quy định tại điểm d khoản này;
  - f) Doanh nghiệp là Công ty con, Công ty liên kết của MSB-FC.
2. Người ký kết hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch đó.
3. Hội đồng thành viên phải quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo trong trường hợp này, hợp đồng, giao dịch được chấp thuận nếu có sự tán thành của ít nhất 65% tổng số thành viên có quyền biểu quyết; người có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết.
4. Hợp đồng, giao dịch quy định tại khoản 1 Điều này chỉ được chấp thuận khi có đủ các điều kiện sau đây:
- a) Các bên ký kết hợp đồng hoặc thực hiện giao dịch là những chủ thể pháp lý độc lập, có quyền, nghĩa vụ, tài sản và lợi ích riêng biệt;
  - b) Giá sử dụng trong hợp đồng hoặc giao dịch là giá thị trường tại thời điểm hợp đồng được ký kết hoặc giao dịch được thực hiện;
  - c) MSB tuân thủ đúng nghĩa vụ quy định tại khoản 4 Điều 76 của Luật Doanh nghiệp 2014.
5. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu và xử lý theo quy định của pháp luật nếu được giao kết không đúng quy định tại khoản 1,2 và 3 Điều này. Người ký hợp đồng, giao dịch và người có liên quan là các bên của hợp đồng phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh và hoàn trả cho Công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

### **Điều 31. Thủ lao, tiền lương và các lợi ích khác của thành viên HĐTV, thành viên BKS và Tổng Giám đốc**

1. Thủ lao và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát do MSB xem xét, quyết định trên cơ sở tình hình thực tế, hiệu quả kinh doanh của MSB-FC và đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật trong từng thời kỳ.
2. Tiền lương và các lợi ích khác của Tổng Giám đốc do MSB (hoặc các cơ quan có thẩm quyền của MSB theo quy định của MSB trong từng thời kỳ) xem xét, quyết định.

## **PHẦN 2. CHỦ SỞ HỮU CỦA MSB-FC**

**Điều 32. Chủ sở hữu Công ty**

1. Tên gọi của Chủ sở hữu:
  - a) Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam
  - b) Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: Viet Nam Maritime Joint Stock Commercial Bank
  - c) Tên viết tắt: Maritime Bank hoặc MSB
2. Địa chỉ trụ sở chính của MSB:
  - a) Địa chỉ: Tòa tháp A, Tòa nhà Sky Tower, Số 88, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội.
  - b) Điện thoại: 04 3771 8989
  - c) Fax: 04 3771 8899
  - d) Website: [www.msb.com.vn](http://www.msb.com.vn)
  - e) Email: [msb@msb.com.vn](mailto:msb@msb.com.vn)
3. Giấy phép thành lập và hoạt động:
  - a) Giấy phép số 0001/NH-GP do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08/06/1991 về Giấy phép hoạt động của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam.
  - b) Quyết định số 68/NH-QĐ ngày 08/6/1991 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc cấp Giấy phép hoạt động cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam.
  - c) Giấy phép số 45GP/UB ngày 24/12/1991 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hải Phòng về việc Giấy phép thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam.
  - d) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 055501 do Trung tâm Kinh tế (nay là Sở Kế hoạch Đầu tư) Tp Hải Phòng cấp lần đầu ngày 10/03/1992.
  - e) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0200124891 do Sở KH&ĐT Tp Hà Nội cấp lần đầu ngày 01 tháng 07 năm 2005, thay đổi lần thứ 18 ngày 11/10/2013.

**Điều 33. Trách nhiệm của Chủ sở hữu**

MSB chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của MSB-FC trong phạm vi số vốn điều lệ của MSB-FC.

**Điều 34. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ sở hữu<sup>25</sup>.**

1. MSB có các quyền hạn sau đây:
  - a) Quyết định số lượng thành viên Hội đồng thành viên theo từng nhiệm kỳ, nhưng không ít hơn 05 thành viên và không quá 11 thành viên;
  - b) Bổ nhiệm người đại diện theo ủy quyền với nhiệm kỳ không quá 05 năm để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ sở hữu theo quy định của pháp luật. Những

<sup>25</sup> Điều 66 Luật CTCTD 2010.

## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

người đại diện theo ủy quyền phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 50 của Luật các TCTD;

- c) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bổ sung thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng;
- d) Quyết định thay đổi vốn điều lệ của MSB-FC; chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ của MSB-FC và thay đổi hình thức pháp lý của MSB-FC;
- e) Quyết định thành lập Công ty con, Công ty liên kết;
- f) Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; quyết định việc sử dụng lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của MSB-FC;
- g) Quyết định tổ chức lại, giải thể, yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản MSB-FC;
- h) Thu hồi toàn bộ giá trị tài sản của MSB-FC sau khi MSB-FC hoàn thành giải thể hoặc phá sản;
- i) Quyết định mức thù lao, lương, các lợi ích khác của thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc.
- j) Tổ chức giám sát và đánh giá hoạt động kinh doanh của MSB-FC;
- k) Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật khác có liên quan.

### **2. MSB có các nhiệm vụ sau:**

- a) Góp vốn đầy đủ và đúng hạn như đã cam kết; trường hợp không góp đủ và đúng hạn số vốn đã cam kết thì phải chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của MSB-FC.
- b) Tuân thủ Điều lệ của MSB-FC;
- c) Phải xác định và tách biệt giữa tài sản của MSB với tài sản của MSB-FC;
- d) Tuân thủ quy định của pháp luật trong việc mua, bán, vay, cho vay, thuê, cho thuê và các giao dịch khác giữa MSB-FC và MSB;
- e) Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật các TCTD và Điều lệ này;
- f) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và pháp luật khác có liên quan.

### **3. Hạn chế đối với quyền của MSB:**

- a) MSB chỉ được quyền rút vốn bằng cách chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác; trường hợp rút một phần hoặc toàn bộ vốn đã góp ra khỏi MSB-FC dưới hình thức khác thì phải liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của MSB-FC.
- b) Trường hợp chuyển nhượng một phần vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác, MSB-FC phải đăng ký chuyển đổi thành Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày chuyển nhượng.
- c) MSB không được rút lợi nhuận khi MSB-FC không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.



- d) Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật.

### **PHẦN 3. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**

#### **Điều 35. Thành phần, cơ cấu và nhiệm kỳ Hội đồng thành viên<sup>26</sup>.**

1. Hội đồng thành viên là cơ quan quản trị có toàn quyền nhân danh MSB-FC để quyết định, thực hiện các quyền, nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của MSB và quyền, nghĩa vụ của Tổng giám đốc.
2. Hội đồng thành viên MSB-FC gồm tất cả người đại diện theo ủy quyền của MSB, nhân danh MSB để thực hiện quyền, nghĩa vụ của MSB theo quy định; nhân danh MSB-FC thực hiện các quyền, nghĩa vụ của MSB-FC; chịu trách nhiệm trước MSB trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ của MSB-FC.
3. Hội đồng thành viên MSB-FC có ít nhất 05 (năm) thành viên và nhiều nhất là 11 thành viên gồm Chủ tịch và các Thành viên Hội đồng thành viên trong đó Thành viên Hội đồng thành viên có thể kiêm Tổng Giám đốc Công ty, trừ Chủ tịch Hội đồng thành viên.
4. Nhiệm kỳ của Hội đồng thành viên MSB-FC là 05 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng thành viên theo nhiệm kỳ của Hội đồng thành viên. Thành viên Hội đồng thành viên MSB-FC có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng thành viên. Hội đồng thành viên của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng thành viên của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.
5. Trường hợp số thành viên Hội đồng thành viên không đủ hai phần ba tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ này thì trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, MSB phải bổ nhiệm bổ sung đủ số lượng thành viên Hội đồng thành viên theo đúng quy định.
6. Hội đồng thành viên có Thư ký để giúp việc cho Hội đồng thành viên. Cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ của Thư ký do Hội đồng thành viên MSB-FC quyết định.
7. Hội đồng thành viên MSB-FC sẽ sử dụng bộ máy giúp việc và con dấu của MSB-FC để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình.
8. Hội đồng thành viên phải lập ra các Ủy ban để giúp Hội đồng thành viên thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó phải có Ủy ban Quản lý rủi ro và Ủy ban nhân sự. Hội đồng thành viên quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các Ủy ban theo đúng quy định và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.
9. Hội đồng thành viên chịu trách nhiệm trước pháp luật và MSB về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo Điều lệ này và các quy định của pháp luật có liên quan.

#### **Điều 36. Tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên Hội đồng thành viên MSB-FC**

Thành viên Hội đồng thành viên phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

<sup>26</sup> Điều 43, Điều 66 và 67 Luật CTCTD 2010.



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

1. Đủ năng lực hành vi dân sự;
2. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 23 và Điều 24 Điều lệ này;
3. Có đạo đức nghề nghiệp;
4. Là người đại diện theo ủy quyền của MSB, có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật hoặc có ít nhất 03 năm là người quản lý của tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp hoạt động trong ngành bảo hiểm, chứng khoán, kế toán, kiểm toán, hoặc có ít nhất 05 năm làm việc trực tiếp tại các bộ phận nghiệp vụ trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kiểm toán hoặc kế toán;
5. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của Điều lệ này.

### **Điều 37. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thành viên<sup>27</sup>.**

1. Hội đồng thành viên MSB-FC có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:
  - a) Quyết định nội dung Điều lệ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ của MSB-FC;
  - b) Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;
  - c) Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh hàng năm của MSB-FC;
  - d) Trình MSB quyết định các vấn đề quy định tại các điểm c, d, e, f, g khoản 1 Điều 34 Điều lệ này;
  - e) Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên của MSB-FC;
  - f) Quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập trên cơ sở tham khảo ý kiến của Ban Kiểm soát MSB-FC;
  - g) Quyết định việc thành lập, chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Các điểm giới thiệu dịch vụ (POS) thành lập Đơn vị sự nghiệp và quyết định việc sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan tới việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp;
  - h) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, kỷ luật, đình chỉ, các hình thức xử lý sai phạm và quyết định mức lương, thưởng và các lợi ích khác đối với các chức danh bao gồm: Giám đốc khối, trung tâm, phòng, ban trực thuộc Tổng Giám đốc; Giám đốc chi nhánh, Giám đốc/ Tổng Giám đốc Công ty con, Trưởng đơn vị sự nghiệp, Trưởng văn phòng đại diện và các chức danh khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên trên cơ sở các quy định tổ chức, bộ máy của MSB-FC;
  - i) Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công; đánh giá hàng năm về hiệu quả làm việc của Tổng Giám đốc;
  - j) Quyết định xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
  - k) Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 7 Điều 128 của Luật các TCTD28;

<sup>27</sup> Điều 67 Luật CTCTD 2010.

<sup>28</sup> Khoản 7 Điều 128 Luật CTCTD 2010 quy định: “Trong trường hợp đặc biệt, để thực hiện nhiệm vụ kinh tế – xã hội mà khả năng hợp vốn của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chưa đáp ứng được yêu cầu vay vốn của một khách hàng thì Thủ tướng Chính phủ quyết định mức cấp tín dụng tối đa vượt quá các giới hạn quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này đối với từng trường hợp cụ thể”.



## ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015

- 1) Quyết định phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 5% trở lên so với vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của MSB-FC;
  - m) Quyết định cử người đại diện vốn góp của MSB-FC tại các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác mà MSB-FC góp vốn;
  - n) Thông qua quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của MSB-FC có giá trị từ 5% trở lên so với vốn điều lệ được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất của MSB-FC;
  - o) Quyết định ký kết các hợp đồng của MSB-FC với Công ty con, Công ty liên kết của MSB-FC; hợp đồng của MSB-FC với thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, người có liên quan của họ. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết;
  - p) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và chuyển giao công nghệ;
  - q) Ban hành các quy định nội bộ liên quan tới tổ chức, quản trị và hoạt động của MSB-FC phù hợp với quy định của pháp luật; Hội đồng thành viên MSB-FC phân cấp, ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty ban hành một số văn bản quy định nội bộ của MSB-FC;
  - r) Quyết định chính sách quản trị rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của MSB-FC;
  - s) Đề nghị Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận các vấn đề theo quy định của pháp luật;
  - t) Tổ chức giám sát và đánh giá hoạt động kinh doanh của MSB-FC;
  - u) Kiến nghị với MSB về việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản MSB-FC;
  - v) Các nhiệm vụ, quyền hạn khác quy định tại Điều lệ này.
2. Khi thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình, Hội đồng thành viên tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của MSB.

### Điều 38. Quyền, nghĩa vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên<sup>29</sup>.

1. MSB chỉ định Chủ tịch Hội đồng thành viên.
2. Chủ tịch Hội đồng thành viên có các quyền và nghĩa vụ sau đây:
  - a) Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng thành viên.
  - b) Xây dựng chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng thành viên hoặc để lấy ý kiến các thành viên.
  - c) Triệu tập và chủ trì họp Hội đồng thành viên hoặc tổ chức lấy ý kiến các thành viên.
  - d) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng thành viên.
  - e) Thay mặt Hội đồng thành viên ký các quyết định của Hội đồng thành viên.

<sup>29</sup> Điều 68 Luật CTCTD 2010.



- f) Bảo đảm các thành viên Hội đồng thành viên nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Hội đồng thành viên phải xem xét.
  - g) Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng thành viên.
  - h) Giám sát các thành viên Hội đồng thành viên trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và các quyền, nghĩa vụ chung.
  - i) Ít nhất mỗi năm một lần, đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, Hội đồng thành viên và báo cáo MSB về kết quả đánh giá này.
  - j) Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này.
3. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng thành viên vắng mặt thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên Hội đồng thành viên thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng thành viên. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên không làm việc được thì một trong số các thành viên Hội đồng thành viên triệu tập họp các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng thành viên theo nguyên tắc đa số quá bán.

**Điều 39. Quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng thành viên<sup>30</sup>.**

Thành viên Hội đồng thành viên các quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Thực hiện quyền, nghĩa vụ của thành viên Hội đồng thành viên theo quy chế nội bộ của Hội đồng thành viên và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng thành viên một cách trung thực vì lợi ích của MSB-FC và MSB.
2. Có ý kiến hoặc yêu cầu người điều hành MSB-FC, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình các vấn đề có liên quan đến báo cáo tài chính do kiểm toán viên độc lập chuẩn bị.
3. Đề nghị Chủ tịch triệu tập họp Hội đồng thành viên bất thường.
4. Tham dự các cuộc họp Hội đồng thành viên, thảo luận và biểu quyết về tất cả các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thành viên, trừ trường hợp không được biểu quyết vì vấn đề xung đột lợi ích với thành viên đó. Chịu trách nhiệm trước MSB và trước Hội đồng thành viên về những quyết định của mình.
5. Triển khai thực hiện các quyết định của MSB và nghị quyết của Hội đồng thành viên.
6. Có trách nhiệm giải trình trước MSB, Hội đồng thành viên về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi có yêu cầu.
7. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này.

**Điều 40. Thông qua quyết định của Hội đồng thành viên**

1. Quyết định của Hội đồng thành viên được thông qua khi có hơn một nửa số thành viên dự họp chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng thành viên.

<sup>30</sup> Điều 69 Luật CTCTD 2010.



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

2. Đối với trường hợp thông qua quyết định bằng láy ý kiến bằng văn bản thì phải có ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng thành viên chấp thuận.
3. Các quyết định quy định tại điểm a và điểm u khoản 1 Điều 37 Điều lệ này chỉ được thông qua khi có ít nhất ¾ (ba phần tư) số thành viên Hội đồng thành viên biểu quyết tán thành, áp dụng với cả trường hợp biểu quyết tại cuộc họp và cho ý kiến bằng văn bản, trong đó phải có ý kiến tán thành của Chủ tịch Hội đồng thành viên.
4. Bất kỳ thành viên Hội đồng thành viên nào có liên quan đến một hợp đồng được nêu tại Điều 30 Điều lệ này sẽ được coi là có quyền lợi vật chất có liên quan đối với Hợp đồng đó.
5. Thành viên Hội đồng thành viên nếu theo sự hiểu biết của mình thấy có liên quan dù là trực tiếp hay gián tiếp tới một hợp đồng, một thỏa thuận hay một hợp đồng dự kiến hoặc một thỏa thuận dự kiến giao kết với MSB-FC thì phải khai báo bản chất quyền lợi liên quan với Hội đồng thành viên để các thành viên Hội đồng thành viên còn lại xem xét việc có giao kết các hợp đồng hoặc thỏa thuận đó không. Nếu như sau khi Hợp đồng, giao dịch đã được ký kết, thành viên Hội đồng thành viên mới biết về sự tồn tại quyền lợi đó của mình hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thì thành viên đó phải ngay lập tức báo cho Hội đồng thành viên ngay tại cuộc họp đầu tiên sau khi thành viên đó biết được đã có quyền lợi liên quan.

### **Điều 41. Thủ thức họp và lấy ý kiến bằng văn bản của Hội đồng thành viên**

1. Các cuộc họp Hội đồng thành viên: Hội đồng thành viên có thể được họp định kỳ hoặc được triệu tập họp bất cứ khi nào theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng thành viên nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một lần.
2. Chủ tịch Hội đồng thành viên phải triệu tập họp Hội đồng thành viên khi có một trong các trường hợp sau đây:
  - a) Có đề nghị của Ban Kiểm soát;
  - b) Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất hai thành viên Hội đồng thành viên;
  - c) Có đề nghị của MSB;
  - d) Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này và các quy định của pháp luật có liên quan.
3. Địa điểm họp Hội đồng thành viên: Hội đồng thành viên có thể họp tại trụ sở chính Công ty hoặc ở nơi khác trên lãnh thổ Việt Nam.
4. Cuộc họp của Hội đồng thành viên được tiến hành khi có ít nhất hai phần ba số thành viên Hội đồng thành viên dự họp.
5. Cuộc họp của Hội đồng thành viên có thể bằng hình thức họp mặt, họp qua điện thoại (tele-conference) hoặc họp qua video (video-conference).
6. Họp trên điện thoại hoặc họp qua video: Cuộc họp của Hội đồng thành viên có thể tổ chức theo hình thức nghị sự giữa các thành viên Hội đồng thành viên khi tất cả hoặc một số thành viên Hội đồng thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:
  - a) Nghe từng thành viên Hội đồng thành viên khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;

- b) Nếu muốn thành viên đó có thể phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời.

Việc trao đổi giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc họp qua video (video-conference) hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Theo Điều lệ này, thành viên Hội đồng thành viên tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà nhóm thành viên Hội đồng thành viên đồng nhất tập hợp lại, hoặc nếu không có một nhóm như vậy, thì là địa điểm mà Chủ tọa cuộc họp hiện diện.

Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại hoặc họp qua video (video-conference) được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức sẽ có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải khẳng định bằng các chữ ký của các thành viên tham dự cuộc họp trên Biên bản họp.

Biên bản họp phải được lập bằng tiếng Việt và phải được tất cả các thành viên tham dự cuộc họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của Biên bản. Chủ tọa cuộc họp có trách nhiệm bố trí lập và gửi Biên bản cuộc họp cho các thành viên tham dự và Biên bản đó sẽ được coi là những bằng chứng mang tính kết luận về công việc tiến hành tại các cuộc họp đó, trừ trường hợp có những khiếu nại liên quan đến nội dung của Biên bản đó trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày gửi Biên bản.

**7. Lấy ý kiến bằng văn bản**

Trường hợp Hội đồng thành viên lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định về một vấn đề thì quyết định đó được coi là có giá trị tương đương với một quyết định được thông qua bởi các thành viên Hội đồng thành viên tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức thông thường nếu:

- a) Phiếu lấy ý kiến phải được gửi cho tất cả các thành viên Hội đồng thành viên và Ban Kiểm soát;
  - b) Được sự nhất trí bằng văn bản của ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng thành viên.
8. Thủ tục triệu tập, tổ chức các phiên họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của Hội đồng thành viên được quy định cụ thể tại Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thành viên.

**PHẦN 4. BAN KIỂM SOÁT**

**Điều 42. Ban Kiểm soát<sup>31</sup>.**

1. Ban Kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của MSB và Hội đồng thành viên.
2. Ban Kiểm soát có ít nhất 03 (ba) thành viên, trong đó có ít nhất  $\frac{1}{2}$  (một phần hai) tổng số thành viên là thành viên chuyên trách, không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại MSB-FC hoặc doanh nghiệp khác.

<sup>31</sup> Điều 44 Luật CTCTD 2010.



## ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015

3. Ban Kiểm soát có bộ phận giúp việc, được sử dụng các nguồn lực của MSB-FC, được thuê chuyên gia và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ của mình.
4. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát là 05 năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.
5. Trường hợp số thành viên Ban Kiểm soát không đủ hai phần ba tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ của MSB-FC thì trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, MSB phải bổ nhiệm bổ sung đủ số lượng thành viên Ban Kiểm soát.

### Điều 43. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Ban Kiểm soát<sup>32</sup>.

1. Đủ năng lực hành vi dân sự;
2. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 23 và 24 Điều lệ này;
3. Có đạo đức nghề nghiệp;
4. Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán.
5. Không phải là người có liên quan của người quản lý MSB-FC;
6. Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

### Điều 44. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát<sup>33</sup>.

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của MSB-FC trong việc quản trị, điều hành MSB-FC; chịu trách nhiệm trước MSB trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
2. Ban hành quy định nội bộ của Ban Kiểm soát; định kỳ hằng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo.
3. Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ; có quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành MSB-FC để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
4. Thẩm định báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm và hằng năm của MSB-FC; báo cáo MSB về kết quả thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng thành viên trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên MSB.
5. Kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của MSB-FC khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết, quyết định của MSB hoặc Hội đồng thành viên phù hợp với quy định của pháp luật. Ban Kiểm soát thực hiện kiểm

<sup>32</sup> Khoản 3 Điều 50 Luật CTCTD 2010.

<sup>33</sup> Điều 45 Luật CTCTD 2010.

tra trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu.

6. Kịp thời thông báo cho MSB, Hội đồng thành viên khi phát hiện người quản lý MSB-FC có hành vi vi phạm; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, nếu có.
7. Lập danh sách người có liên quan của thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của MSB-FC; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.
8. Đề nghị Hội đồng thành viên họp bất thường theo quy định của Luật các TCTD và Điều lệ này.
9. Tuân thủ quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát MSB-FC.
10. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Điều lệ này.

**Điều 45. Quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban Kiểm soát<sup>34</sup>.**

1. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát quy định tại Điều 45 của Luật các TCTD và Điều lệ này.
2. Chuẩn bị chương trình họp của Ban Kiểm soát trên cơ sở ý kiến đề xuất của thành viên Ban Kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban Kiểm soát.
3. Thay mặt Ban Kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát.
4. Thay mặt Ban Kiểm soát đề nghị Hội đồng thành viên họp bất thường.
5. Tham dự cuộc họp Hội đồng thành viên MSB-FC, phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết.
6. Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng thành viên nếu ý kiến của mình khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên và báo cáo MSB.
7. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Kiểm soát.
8. Bảo đảm các thành viên Ban Kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban Kiểm soát phải xem xét.
9. Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát.
10. Ủy quyền cho một thành viên khác của Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian vắng mặt.
11. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát MSB-FC.

<sup>34</sup> Điều 46 Luật CTCTD 2010.



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

### **Điều 46. Quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát<sup>35</sup>.**

1. Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ của MSB-FC và quy định nội bộ của Ban Kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của MSB-FC và của MSB.
2. Bầu một thành viên Ban Kiểm soát làm Trưởng Ban Kiểm soát.
3. Yêu cầu Trưởng Ban Kiểm soát triệu tập Ban Kiểm soát họp bất thường.
4. Kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm soát sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính và kiến nghị biện pháp khắc phục.
5. Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của MSB-FC cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công.
6. Báo cáo Trưởng Ban Kiểm soát về hoạt động tài chính bất thường và chịu trách nhiệm về đánh giá và kết luận của mình.
7. Tham dự cuộc họp của Ban Kiểm soát, thảo luận và biểu quyết về vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó.
8. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này.

### **Điều 47. Thông qua quyết định của Ban Kiểm soát**

1. Ban Kiểm soát thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Ban Kiểm soát có một phiếu biểu quyết.
2. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban Kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp Ban Kiểm soát, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên Ban Kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.
3. Bất kỳ thành viên Ban Kiểm soát nào có liên quan đến một hợp đồng được nêu tại Điều 30 Điều lệ này được coi là có quyền lợi vật chất đối với hợp đồng đó.
4. Thành viên Ban Kiểm soát nếu theo sự hiểu biết của mình thấy có liên quan dù là trực tiếp hay gián tiếp tới một hợp đồng, một thỏa thuận hay một hợp đồng dự kiến giao kết với MSB-FC thì phải khai báo bản chất quyền lợi liên quan với Hội đồng thành viên và Ban Kiểm soát để các thành viên Hội đồng thành viên Ban Kiểm soát còn lại xem xét việc có giao kết các hợp đồng hoặc thỏa thuận đó không. Nếu như sau khi Hợp đồng, giao dịch đã được ký kết, thành viên Ban Kiểm soát mới biết về sự tồn tại quyền lợi đó của mình hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thì thành viên đó phải ngay lập tức báo cho Hội đồng thành viên và Ban Kiểm soát ngay tại cuộc họp đầu tiên sau khi thành viên đó biết được đã có quyền lợi liên quan.

### **Điều 48. Thủ thức họp và lấy ý kiến bằng văn bản của Ban Kiểm soát**

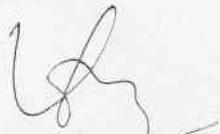
1. Cuộc họp

---

<sup>35</sup> Điều 47 Luật CTCTD 2010.



- a) Ban Kiểm soát họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Cuộc họp bất thường của Ban Kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của:
- Trưởng Ban Kiểm soát;
  - Ít nhất hai thành viên Ban Kiểm soát trở lên;
  - Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước;
  - Các trường hợp khác theo quy định của Pháp luật.
- b) Trong thời hạn mươi lăm ngày, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của một trong các đối tượng nêu trên, Trưởng Ban Kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban Kiểm soát bất thường. Trường hợp, sau hai lần đề nghị liên tiếp mà Trưởng Ban Kiểm soát không triệu tập cuộc họp, Hội đồng thành viên và các thành viên Ban Kiểm soát phải có ngay văn bản báo cáo MSB để xem xét quyết định.
- c) Cuộc họp Ban Kiểm soát được tiến hành sau 5 ngày kể từ ngày gửi thông báo cho các thành viên Ban Kiểm soát, trường hợp họp bất thường thì thời hạn thông báo có thể ngắn hơn theo quyết định của Trưởng Ban Kiểm soát. Thông báo về cuộc họp Ban Kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về chương trình họp, thời gian, địa điểm và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Ban Kiểm soát. Thành viên Ban Kiểm soát không thể trực tiếp dự họp có thể gửi ý kiến biểu quyết bằng văn bản, đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến cho Chủ tọa cuộc họp chậm nhất 01 giờ trước giờ khai mạc cuộc họp. Phiếu biểu quyết bằng văn bản này chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những thành viên trực tiếp dự họp.
- d) Cuộc họp Ban Kiểm soát được tiến hành khi có từ hai phần ba trở lên số thành viên Ban Kiểm soát trực tiếp hoặc thông qua người ủy quyền dự họp. Trường hợp triệu tập họp Ban Kiểm soát định kỳ lần đầu nhưng không đủ số thành viên tham dự theo quy định, Trưởng Ban Kiểm soát phải triệu tập tiếp cuộc họp Ban Kiểm soát lần hai trong thời gian không quá 15 ngày tiếp theo. Sau hai lần triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát không đủ số lượng thành viên tham dự, Trưởng Ban Kiểm soát phải thông báo cho MSB biết trong thời hạn không quá 30 ngày tiếp theo để Ban Kiểm soát xem xét tư cách của các thành viên Ban Kiểm soát không dự họp.
- e) Biểu quyết:
- Mỗi thành viên tham dự cuộc họp Ban Kiểm soát sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp Ban Kiểm soát. Nếu thành viên Ban Kiểm soát không thể tham dự cuộc họp thì có thể ủy quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho một thành viên Ban Kiểm soát khác (là đối tượng được phép tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết thay. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban Kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên Ban Kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

- Quyết định của Ban Kiểm soát được thông qua nếu được ít nhất 51% số thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết dự họp chấp thuận Trường hợp có số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban Kiểm soát hoặc thành viên Ban Kiểm soát được Trưởng Ban Kiểm soát ủy quyền Chủ tọa cuộc họp (trường hợp Trưởng Ban Kiểm soát vắng mặt hoặc không triệu tập cuộc họp theo đề nghị).
- f) Cuộc họp Ban Kiểm soát phải được ghi đầy đủ vào sổ biên bản. Biên bản họp Ban Kiểm soát phải được lập bằng tiếng Việt và phải được tất cả các thành viên Ban Kiểm soát tham dự cuộc họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của Biên bản. Chủ tọa cuộc họp có trách nhiệm bố trí lập và gửi Biên bản cuộc họp Ban Kiểm soát cho các thành viên Ban Kiểm soát và Biên bản đó sẽ được coi là những bằng chứng mang tính kết luận về công việc tiến hành tại các cuộc họp đó, trừ trường hợp có những khiếu nại liên quan đến nội dung của Biên bản đó trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày gửi Biên bản.

## **PHẦN 5. TỔNG GIÁM ĐỐC**

### **Điều 49. Tổng Giám đốc<sup>36</sup>.**

1. Tổng Giám đốc MSB-FC, do MSB quyết định bổ nhiệm, là người điều hành cao nhất của MSB-FC, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hội đồng thành viên về việc thực hiện các quyền hạn và nghĩa vụ của mình.
2. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc tối đa là 5 năm và có thể được bổ nhiệm lại khi hết nhiệm kỳ<sup>37</sup>. Nhiệm kỳ cụ thể của Tổng Giám đốc do MSB quyết định tại Quyết định bổ nhiệm Tổng Giám đốc.

### **Điều 50. Tiêu chuẩn đối với Tổng Giám đốc<sup>38</sup>.**

1. Đủ năng lực hành vi dân sự;
2. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 23 và Điều 24 Điều lệ này;
3. Có đạo đức nghề nghiệp;
4. Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật;
5. Có ít nhất 05 năm làm người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất 05 năm làm Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó giám đốc) doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với từng loại hình tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật hoặc có ít nhất 10 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán hoặc kiểm toán;
6. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

<sup>36</sup> Điều 48 Luật CTCTD 2010.

<sup>37</sup> Khoản 1 Điều 81 Luật Doanh nghiệp.

<sup>38</sup> Khoản 4 Điều 50 Luật CTCTD 2010.



**Điều 51. Quyền, nghĩa vụ của Tổng Giám đốc<sup>39</sup>.**

1. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên MSB-FC.
2. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động kinh doanh hàng ngày của MSB-FC theo Điều lệ này và các Quy chế, quy định nội bộ của MSB-FC.
3. Thiết lập, duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động có hiệu quả.
4. Lập và trình Hội đồng thành viên thông qua hoặc để báo cáo cấp có thẩm quyền thông qua báo cáo tài chính của MSB-FC. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo thống kê, số liệu quyết toán và các thông tin tài chính khác.
5. Ban hành theo thẩm quyền quy chế, quy định nội bộ; quy trình, thủ tục tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin báo cáo theo phân cấp, ủy quyền của Hội đồng thành viên MSB-FC.
6. Báo cáo MSB, Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát và cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hoạt động và kết quả kinh doanh của MSB-FC.
7. Quyết định áp dụng biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp thiên tai, địch họa, hỏa hoạn, sự cố và chịu trách nhiệm về quyết định đó và kịp thời báo cáo MSB, Hội đồng thành viên.
8. Kiến nghị, đề xuất cơ cấu tổ chức và hoạt động của MSB-FC trình Hội đồng thành viên quyết định theo thẩm quyền.
9. Đề nghị Hội đồng thành viên họp bất thường theo quy định của Luật các TCTD và Điều lệ này.
10. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý, điều hành của MSB-FC theo các quy định nội bộ do Hội đồng thành viên ban hành, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của MSB, Hội đồng thành viên.
11. Kiến nghị Hội đồng thành viên xử lý những trường hợp Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật và Điều lệ này.
12. Ký kết hợp đồng nhân danh MSB-FC theo quy định của Điều lệ này và quy định nội bộ của MSB-FC.
13. Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận, xử lý lỗ trong kinh doanh của MSB-FC.
14. Ký kết các văn bản, giấy tờ để tuyển dụng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động; quyết định lương, thưởng của người lao động theo thẩm quyền và quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ này và các quy định, quy chế nội bộ của MSB-FC.
15. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát MSB-FC, MSB, Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan chức năng có thẩm quyền theo quy định của pháp luật đối với việc thực hiện nhiệm vụ điều hành của mình.
16. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này, quy định, quy chế nội bộ của Công ty và theo quy định của pháp luật;

<sup>39</sup> Điều 49 Luật CTCTD 2010.



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

### **Điều 52. Bộ máy giúp việc**

1. Giúp việc cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Khối/Phòng/Ban/Trung tâm tại Trụ sở chính; Giám đốc các chi nhánh và các chức danh khác theo quy định của MSB-FC.
2. Hội đồng thành viên quy định cụ thể cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của bộ máy giúp việc cho Tổng Giám đốc.
3. Điều kiện, tiêu chuẩn chung đối với các chức danh Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh, Giám đốc công ty con và các chức danh tương đương:
  - a) Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 23 và Điều 24 Điều lệ này;
  - b) Có bằng đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; hoặc có bằng đại học trở lên ngoài các ngành, lĩnh vực nêu trên và có ít nhất 03 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm;
  - c) Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

## **PHẦN 6. NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ**

### **Điều 53. Người lao động và công đoàn**

1. Việc thành lập và hoạt động công đoàn của người lao động tại MSB-FC được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.
2. Tổng Giám đốc và Bộ máy giúp việc có trách nhiệm xây dựng Quy chế, quy định có liên quan đến việc tuyển dụng, thuê lao động, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng, kỷ luật và các vấn đề khác liên quan đối với người lao động của MSB-FC cũng như quan hệ giữa MSB-FC với các tổ chức công đoàn, đoàn thể khác trình Hội đồng thành viên thông qua trên cơ sở tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và phù hợp với quyết định của MSB.

### **Điều 54. Tổ chức Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội khác**

1. Tổ chức Đảng, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội trong MSB-FC hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật, Điều lệ của mình và theo Điều lệ của MSB-FC phù hợp với quy định của pháp luật.
2. MSB-FC tôn trọng và tạo điều kiện thuận lợi để người lao động tham gia hoạt động trong các tổ chức quy định tại khoản 1 Điều này theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời Công ty cũng tôn trọng và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức nói trên hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ và Điều lệ của mình.

## **PHẦN 7. CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH – KẾ TOÁN, THÔNG TIN, BÁO CÁO**

### **Điều 55. Chế độ tài chính và năm tài chính**

1. Chế độ tài chính của MSB-FC được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về “Chế độ tài chính đối với các tổ chức tín dụng” và quy định hiện hành của pháp luật.



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

2. Hội đồng thành viên MSB-FC có trách nhiệm xây dựng Quy chế tài chính để triển khai thực hiện công tác tài chính kế toán cho MSB-FC.
3. Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc của MSB-FC chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan quản lý Nhà nước về việc chấp hành chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán của MSB-FC.
4. Năm tài chính của MSB-FC bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm dương lịch.
5. MSB-FC tự chủ về tài chính, tự chịu trách nhiệm về hoạt động kinh doanh của mình, thực hiện nghĩa vụ và các cam kết của mình theo đúng quy định của pháp luật.

### **Điều 56. Hệ thống kế toán**

1. Hệ thống kế toán MSB-FC sử dụng là Hệ thống Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc hệ thống kế toán khác được Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước quy định.
2. MSB-FC lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. MSB-FC sẽ lưu giữ hồ sơ kế toán theo loại hình của các hoạt động kinh doanh mà MSB-FC tham gia. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của MSB-FC.
3. MSB-FC thực hiện hạch toán theo hệ thống tài khoản kế toán do Ngân hàng Nhà nước quy định.
4. MSB-FC sử dụng đồng Việt Nam làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán.

### **Điều 57. Sổ sách kế toán – báo cáo tài chính**

1. Sổ sách kế toán của Công ty đều mở đầy đủ và giữ đúng các quy định pháp luật hiện hành.
2. Cuối mỗi năm tài chính, Công ty sẽ lập bản báo cáo tài chính để trình cho MSB xem xét.
3. Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính, báo cáo tài chính hàng năm của Công ty sẽ được gửi đến cơ quan thuế, cơ quan đăng ký kinh doanh và cơ quan thống kê có thẩm quyền.

### **Điều 58. Quỹ dự trữ**

1. Hàng năm, MSB-FC phải thực hiện trích từ lợi nhuận sau thuế để lập và duy trì các quỹ dự trữ sau đây:
  - a) Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, vốn được cấp được trích hàng năm theo tỷ lệ 5% lợi nhuận sau thuế. Mức tối đa của quỹ này không vượt quá mức vốn điều lệ của MSB-FC;
  - b) Quỹ dự phòng tài chính;
  - c) Các quỹ dự trữ khác theo quy định của pháp luật.
2. MSB-FC không được sử dụng các quỹ theo quy định tại Khoản 1 Điều này để phân chia lợi nhuận cho MSB.



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

### **Điều 59. Mua sắm, đầu tư tài sản cố định<sup>40</sup>.**

MSB-FC được mua sắm, đầu tư vào tài sản cố định để phục vụ trực tiếp cho hoạt động không quá 50% vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ của MSB-FC<sup>41</sup>.

### **Điều 60. Báo cáo tài chính**

1. MSB-FC phải thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê và báo cáo hoạt động nghiệp vụ định kỳ theo quy định của pháp luật và Ngân hàng Nhà nước; báo cáo tài chính, báo cáo thống kê và các loại báo cáo khác theo quy định của MSB-FC.
2. Ngoài các báo cáo theo quy định tại Khoản 1 Điều này, MSB-FC có trách nhiệm báo cáo kịp thời bằng văn bản với Ngân hàng Nhà nước trong các trường hợp sau đây:
  - a) Phát sinh diễn biến không bình thường trong hoạt động nghiệp vụ có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình kinh doanh của MSB-FC;
  - b) Có sự thay đổi về cơ cấu tổ chức, quản trị, điều hành và các thay đổi khác có ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh của MSB-FC.
3. Công ty con, Công ty liên kết của MSB-FC có trách nhiệm gửi báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động của mình cho Ngân hàng Nhà nước khi được yêu cầu.
4. Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính, MSB-FC phải gửi Ngân hàng Nhà nước báo cáo tài chính năm của Công ty theo đúng quy định của pháp luật.

### **Điều 61. Kiểm toán độc lập<sup>42</sup>**

1. Trước khi kết thúc năm tài chính, MSB-FC phải lựa chọn một tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước để kiểm toán các hoạt động của mình trong năm tài chính tiếp theo.
2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập, MSB-FC phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước về tổ chức kiểm toán độc lập được lựa chọn.
3. Trong quá trình kiểm toán, MSB-FC có trách nhiệm:
  - a) Cung cấp kịp thời, đầy đủ và trung thực mọi thông tin, tài liệu cần thiết cho việc kiểm toán;
  - b) Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho kiểm toán viên thực hiện kiểm toán.
4. Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác phải họp, đánh giá kỹ lưỡng về báo cáo kiểm toán và các kiến nghị của kiểm toán độc lập, đưa ra kế hoạch và thời gian biểu để thực hiện các kiến nghị của kiểm toán độc lập và theo dõi việc thực hiện kế hoạch đó.
5. MSB-FC phải thực hiện kiểm toán độc lập lại trong trường hợp báo cáo kiểm toán có ý kiến ngoại trừ của tổ chức kiểm toán độc lập.

<sup>40</sup> Điều 6 Nghị định 57/2012/NĐ-CP về chế độ tài chính của TCTD

<sup>41</sup> Điều 140 Luật CTCTD 2010

<sup>42</sup> Điều 42 Luật CTCTD 2010

## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

- 
6. Việc kiểm toán cụ thể các hoạt động của MSB-FC được thực hiện theo quy định của Luật các TCTD, pháp luật về kiểm toán và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

### **Điều 62. Trích lập các quỹ**

1. MSB-FC được trích lập các quỹ sau từ lợi nhuận sau thuế:
  - a) Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ;
  - b) Quỹ dự phòng tài chính;
  - c) Quỹ đầu tư phát triển nghiệp vụ;
  - d) Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm;
  - e) Quỹ khen thưởng;
  - f) Quỹ phúc lợi;
  - g) Các quỹ khác theo quy định nội bộ của MSB-FC nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.
2. Các vấn đề liên quan đến việc trích lập và sử dụng các quỹ nêu trên được thực hiện theo các quy định của pháp luật và quy định nội bộ của MSB-FC.

### **Điều 63. Thông tin và bảo mật thông tin<sup>43</sup>**

1. MSB-FC phải thông tin cho chủ tài khoản về giao dịch và số dư trên tài khoản tại MSB-FC cho chủ tài khoản theo thỏa thuận với chủ tài khoản.
2. MSB-FC được trao đổi thông tin với các tổ chức tín dụng khác về hoạt động của khách hàng.
3. MSB-FC có trách nhiệm báo cáo, cung cấp các thông tin cho NHNN thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh và được NHNN cung cấp thông tin của khách hàng có quan hệ tín dụng với MSB-FC theo quy định của NHNN.
4. MSB-FC có trách nhiệm công bố thông tin theo quy định của Luật chứng khoán đã được sửa đổi, bổ sung, các quy định khác của pháp luật có liên quan và Thông tư 52 về công bố thông tin.
5. Nhân viên, Người quản lý, Người điều hành của MSB-FC và những người có liên quan không được tiết lộ bí mật kinh doanh của MSB-FC.
6. MSB-FC phải bảo đảm bí mật thông tin liên quan đến tài khoản, tiền gửi, tài sản gửi và các giao dịch của khách hàng tại MSB-FC.
7. MSB-FC không được cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản, tiền gửi, tài sản gửi, các giao dịch khác của khách hàng tại MSB-FC cho tổ chức, các nhân khác, trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hoặc được sự chấp thuận của khách hàng.

### **Điều 64. Công khai báo cáo tài chính**

1. Trong thời hạn 120 ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính, MSB-FC phải công khai các báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật<sup>44</sup>.

---

<sup>43</sup> Điều 13 Luật CTCTD 2010



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

2. Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày có báo cáo tài chính năm được kiểm toán, MSB-FC phải công bố thông tin định kỳ về báo cáo tài chính năm theo quy định của Luật Chứng khoán đã được sửa đổi, bổ sung và Thông tư 52 về công bố thông tin.
3. MSB-FC phải lập và gửi các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất cho Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan quản lý khác theo đúng quy định của pháp luật.

### **Điều 65. Chế độ lưu giữ tài liệu**

1. MSB-FC phải lưu giữ các tài liệu sau đây tại Trụ sở chính của MSB-FC:
  - a) Điều lệ MSB-FC, bao gồm cả các văn bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
  - b) Quy chế quản lý nội bộ của MSB-FC;
  - c) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; các giấy phép và giấy chứng nhận khác (nếu có);
  - d) Tài liệu, giấy tờ xác nhận quyền sở hữu tài sản của MSB-FC;
  - e) Biên bản họp Hội đồng thành viên, các quyết định khác của MSB-FC;
  - f) Báo cáo của Ban Kiểm soát, kết luận của cơ quan thanh tra, kết luận của tổ chức kiểm toán độc lập;
  - g) Sổ sách kế toán, chứng từ kế toán, báo cáo tài chính hàng năm;
  - h) Các tài liệu khác theo quy định của pháp luật.
2. Thời hạn lưu giữ, cách thức lưu giữ các tài liệu trên được thực hiện theo quy định của pháp luật.
3. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc lưu giữ, quản lý hồ sơ, tài liệu tại MSB-FC theo đúng quy định tại Điều lệ này và các quy định của pháp luật có liên quan.

## **CHƯƠNG VI. KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỎA, PHÁ SẢN, THANH LÝ**

### **Điều 66. Giải quyết tranh chấp nội bộ**

1. Tranh chấp nội bộ là các tranh chấp, khiếu nại giữa MSB với Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc hoặc những người quản lý khác của MSB-FC có liên quan tới tổ chức, hoạt động của MSB-FC hoặc liên quan tới các quyền của các bên quy định tại Điều lệ này và/ hoặc các văn bản pháp luật có liên quan.
2. Khi tranh chấp nội bộ phát sinh, trước hết, các bên tranh chấp phải cùng nhau giải quyết thông qua thương lượng, hòa giải, trên cơ sở tôn trọng quyền lợi của nhau và tuân thủ các quy định của pháp luật. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng thành viên hay Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu mỗi bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng hai mươi ngày làm việc kể từ ngày phát sinh tranh chấp. Nếu tranh chấp liên quan tới Hội đồng thành viên hay Chủ tịch Hội đồng thành

<sup>44</sup> Điều 143 Luật CTCTD 2010

viên, bất cứ bên nào đều có thể yêu cầu cơ quan có thẩm quyền để giải quyết. Mỗi bên tự chịu các chi phí của mình phát sinh trong quá trình hòa giải.

3. Trường hợp không thể hòa giải được, trong vòng sáu tuần kể từ khi bắt đầu quá trình hòa giải, các bên có quyền đưa tranh chấp đó ra giải quyết tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật. Bên thua kiện phải chịu án phí do Tòa án quyết định phù hợp với các quy định của pháp luật.

**Điều 67. Kiểm soát đặc biệt<sup>45</sup>**

1. Báo cáo khố khăn về khả năng chi trả

Khi MSB-FC có nguy cơ mất khả năng chi trả, MSB-FC phải kịp thời báo cáo với Ngân hàng Nhà nước về thực trạng tài chính, nguyên nhân và các biện pháp đã áp dụng, dự kiến áp dụng để khắc phục.

2. Áp dụng kiểm soát đặc biệt

- Kiểm soát đặc biệt là việc MSB-FC bị đặt dưới sự kiểm soát trực tiếp của Ngân hàng Nhà nước do có nguy cơ mất khả năng chi trả, mất khả năng thanh toán.
- Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm kiểm tra, phát hiện kịp thời những trường hợp có nguy cơ mất khả năng chi trả, mất khả năng thanh toán.
- Ngân hàng Nhà nước xem xét, đặt MSB-FC vào tình trạng kiểm soát đặc biệt khi tổ chức tín dụng lâm vào một trong các trường hợp sau đây:
  - a) Có nguy cơ mất khả năng chi trả;
  - b) Nợ không có khả năng thu hồi có nguy cơ dẫn đến mất khả năng thanh toán;
  - c) Khi số lỗ lũy kế của MSB-FC lớn hơn 50% giá trị thực của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;
  - d) Hai năm liên tục bị xếp loại yếu kém theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;
  - e) Không duy trì được tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 130 của Luật các TCTD trong thời hạn một năm liên tục hoặc tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu thấp hơn 4% trong thời hạn 06 tháng liên tục.
- 3. Trong trường hợp MSB-FC bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt, Trưởng Ban Kiểm soát đặc biệt tại MSB-FC có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ quyền quản trị, kiểm soát, điều hành của thành viên Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và người điều hành Công ty nếu thấy cần thiết.
- 4. Trong thời gian bị tạm đình chỉ quyền quản trị, kiểm soát hoặc chờ làm thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh thì các thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát được tham dự các cuộc họp của Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát nhưng không được quyền biểu quyết.

<sup>45</sup> Mục 1 Chương VIII Luật CTCTD 2010



## **ĐIỀU LỆ MSB-FC 2015**

### **Điều 68. Tổ chức lại<sup>46</sup>**

1. MSB-FC được tổ chức lại dưới hình thức chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý sau khi được MSB và Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản.
2. Ngân hàng Nhà nước quy định cụ thể điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận việc tổ chức lại MSB-FC.

### **Điều 69. Giải thể<sup>47</sup>**

MSB-FC giải thể trong các trường hợp sau đây:

1. Tự nguyện xin giải thể nếu có khả năng thanh toán hết nợ và được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản;
2. Khi hết thời hạn hoạt động không xin gia hạn hoặc xin gia hạn nhưng không được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản;
3. Bị thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động.

### **Điều 70. Phá sản<sup>48</sup>**

1. Sau khi Ngân hàng Nhà nước có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt hoặc văn bản chấm dứt áp dụng hoặc văn bản không áp dụng các biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà MSB-FC vẫn lâm vào tình trạng phá sản, thì MSB-FC phải làm đơn yêu cầu Tòa án mở thủ tục giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.
2. Khi nhận được yêu cầu mở thủ tục phá sản tổ chức tín dụng theo quy định tại khoản 1 Điều này, Tòa án mở thủ tục giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản và áp dụng ngay thủ tục thanh lý tài sản của MSB-FC theo quy định của pháp luật về phá sản.

### **Điều 71. Thanh lý<sup>49</sup>**

1. Trong trường hợp MSB-FC bị tuyên bố phá sản, việc thanh lý tài sản của MSB-FC được thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản.
2. Khi giải thể theo quy định tại Điều 69 của Điều lệ này, MSB-FC phải tiến hành thanh lý tài sản dưới sự giám sát của Ngân hàng Nhà nước và theo trình tự, thủ tục thanh lý tài sản do Ngân hàng Nhà nước quy định.
3. Trong quá trình giám sát thanh lý tài sản MSB-FC quy định tại khoản 2 Điều này, nếu phát hiện MSB-FC không có khả năng thanh toán đầy đủ các khoản nợ, Ngân hàng Nhà nước ra quyết định chấm dứt thanh lý và yêu cầu MSB-FC nộp đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản MSB-FC quy định tại Điều 70 của Điều lệ này.
4. MSB-FC có trách nhiệm thanh toán các chi phí liên quan đến việc thanh lý tài sản.

<sup>46</sup> Điều 153 Luật CTCTD 2010

<sup>47</sup> Điều 154 Luật CTCTD 2010

<sup>48</sup> Điều 155 Luật CTCTD 2010

<sup>49</sup> Điều 156 Luật CTCTD 2010

**CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 72. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Hội đồng thành viên xem xét quyết định.
2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của MSB-FC chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của MSB-FC.

**Điều 73. Phạm vi áp dụng**

1. Điều lệ này gồm 07 (bảy) chương, 74 điều.
2. Điều lệ này được áp dụng trong toàn hệ thống MSB-FC. Tất cả các cá nhân, đơn vị phụ thuộc, trực thuộc MSB-FC và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Điều lệ này.

**Điều 74. Điều khoản thi hành**

1. Điều lệ này được Hội đồng Thành viên MSB-FC thông qua và thay thế Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Tài chính Cổ phần Dệt May Việt Nam đã được xác nhận đăng ký tại Công văn số 7008/NHNN-TTGSNH ngày 24/09/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
2. Điều lệ này có hiệu lực vào ngày 06/7/2015 và phải được đăng ký tại Ngân hàng Nhà nước.
3. Điều lệ được lập thành 05 bản, có giá trị như nhau, trong đó:
  - a) 01 bản nộp cho NHNN Việt Nam;
  - b) 01 bản nộp cho NHNN Việt Nam, Chi nhánh Thành phố Hà Nội;
  - c) 03 bản lưu trữ tại Trụ sở chính MSB-FC.
4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ này phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng thành viên mới có giá trị.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA MSB-FC**

**Chủ tịch Hội đồng Thành viên**



**ĐÔ LAM ĐIỀN**

## CHƯƠNG II. TÊN, ĐỊA CHỈ VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG

### Điều 2. Tên Doanh nghiệp.

1. Tên Công ty bằng tiếng Việt: Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam.
2. Tên viết tắt bằng tiếng Việt: Công ty Tài chính MSB
3. Tên Công ty bằng tiếng nước ngoài: Maritime Bank Finance Company Limited
4. Tên viết tắt bằng tiếng nước ngoài: MSB-FC
5. Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài: MSB-FC hoặc MSB-Finance
6. Tên chi nhánh bằng tiếng Việt:
  - a) Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh.
  - b) Tên viết tắt bằng tiếng Việt: MSB-FC, CN TPHCM
7. Các Chi nhánh, Phòng Giao dịch khác (nếu có) được thành lập sau thời điểm Điều lệ này được thông qua và được xác định tại các văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc quyết định của NHNN ban hành

### Điều 3. Trụ sở chính và địa chỉ chi nhánh, văn phòng đại diện

1. Địa chỉ trụ sở chính:
  - a) Trụ sở chính: Số 169-171, Chùa Láng, Đống Đa, Hà Nội
  - b) Điện thoại: 04. 3259 5063
  - c) Fax: 04. 3259 5063
  - d) Website: [www.msbfc.com.vn](http://www.msbfc.com.vn)
2. Địa chỉ chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh:
  - a) Địa chỉ chi nhánh: 390 Nguyễn Công Trứ, phường Cầu Ông Lãnh, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
  - b) Điện thoại: 08. 3823 1768
  - c) Fax: 08. 3821 6357
3. Công ty có thể thành lập Công ty con, mở các chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp ở trong nước, kể cả ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi đã đặt trụ sở chính; Công ty được thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và các hình thức hiện diện thương mại khác ở trong nước và nước ngoài để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty, phù hợp với các quy định của Pháp luật có liên quan.
4. Việc thành lập và chấm dứt hoạt động, giải thể của chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp và các đơn vị khác được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và pháp luật có liên quan.